



VnDoc - Tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí

LUYỆN THI TOEIC NĂM 2019

BẢNG QUY ĐỔI ĐIỂM CHÍNH XÁC NHẤT

Hiện nay có rất nhiều thang điểm TOEIC, bảng điểm TOEIC trên mạng với những cách tính điểm khác nhau. Tuy nhiên phải khẳng định rằng không có thang điểm TOEIC nào hoàn toàn chính xác. Bởi IIG có cách tính điểm TOEIC khác nhau với những đề thi khác nhau. Nên tất cả các điểm thi TOEIC dựa vào đó chỉ mang tính chất tham khảo.

Xem thêm: [Cấu trúc đề thi TOEIC năm 2019](#) **HOT**

Sau khi làm bài Full Test lúc luyện thi TOEIC, các bạn sẽ dựa vào bảng Convert điểm TOEIC này tính ra số điểm thật của mình, từ đó có thể có những bước ôn luyện cụ thể để [nâng cao điểm TOEIC](#) của mình hiệu quả.

Ví dụ:

1. Sau khi kết thúc làm bài, số câu đúng của bạn là:

- Listening: 70

- Reading: 66



VnDoc - Tải tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí

2. Bạn sử dụng bảng Convert, điểm của bạn sẽ thay đổi thành:

- Listening: 360

- Reading: 325

3. Như vậy, tổng điểm của bạn là gộp của 2 phần lại: 685



VnDoc - Tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí



BẢNG CONVERT ĐIỂM TOEIC

Câu đúng	Điểm nghe	Điểm đọc
1	15	10
2	20	10
3	25	10
4	30	15
5	35	20
6	40	25
7	45	30
8	50	35
9	55	40
10	60	45
11	65	50
12	70	55
13	75	60
14	80	65
15	85	70
16	90	75
17	95	80
18	100	85
19	105	90
20	110	95
21	115	100
22	120	105
23	125	110
24	130	115
25	135	120
26	140	125
27	145	130
28	150	135
29	155	140
30	160	145
31	165	150
32	170	155
33	175	160
34	180	165

Câu đúng	Điểm nghe	Điểm đọc
35	185	170
36	190	175
37	195	180
38	200	185
39	205	190
40	210	195
41	215	200
42	220	205
43	225	210
44	230	215
45	235	220
46	240	225
47	245	230
48	250	235
49	255	240
50	260	245
51	265	250
52	270	255
53	275	260
54	280	265
55	285	270
56	290	275
57	295	280
58	300	285
59	305	290
60	310	295
61	315	300
62	320	305
63	325	310
64	330	315
65	335	320
66	340	325
67	345	330

Câu đúng	Điểm nghe	Điểm đọc
68	350	335
69	355	340
70	360	345
71	365	350
72	370	355
73	375	360
74	380	365
75	385	370
76	390	375
77	395	380
78	400	385
79	405	390
80	410	395
81	415	400
82	420	405
83	425	410
84	430	415
85	435	420
86	440	425
87	445	430
88	450	435
89	455	440
90	460	445
91	465	450
92	470	455
93	475	460
94	480	465
95	485	470
96	490	475
97	495	480
98	495	485
99	495	490
100	495	495



Sau đây là bảng đánh giá trình độ tiếng Anh của các bạn thông qua từng thang điểm cụ thể:

875 to 990: Professional proficiency in English.

Able to communicate effectively in any situation.

730 to 875: Proficiency in English.

Able to satisfy most work requirements with language that is often, but not always, acceptable and effective.

590 to 730: Working proficiency in English.

Able to satisfy most social demands and limited work requirements.

500 to 590: Advanced Level In English.

Can initiate and maintain predictable face-to-face conversations and satisfy limited social demands.

300 to 550: Intermediate Level in English.

Speaker has a functional, but limited proficiency. Able to maintain very simple face-to-face conversations on familiar topics.



VnDoc - Tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí

200 to 300: Beginning Level in English.

Able to satisfy immediate survival needs.

Trên đây là Bảng convert điểm TOEIC. Ngoài ra bạn đọc có thể tham khảo thêm:

tài liệu ôn thi TOEIC hiệu quả khác như: [Tổng hợp ngữ pháp TOEIC](#), [Tài liệu luyện kỹ năng Tiếng Anh cơ bản](#), [Ôn tập Ngữ pháp Tiếng Anh](#), [Luyện thi Tiếng Anh trực tuyến](#),... được cập nhật liên tục trên VnDoc.com.